TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **400**/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và L phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 199/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: A12/18 ấp 2A, xã B, huyện B, TP. H.

Người yêu cầu: Bà Dương Thị Hồng L, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: A12/18 ấp 2A, xã B, huyện B, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Kể từ ngày lập bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng T và bà Dương Thị Hồng L đồng ý ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hồng T và bà Dương Thị Hồng L cùng thỏa thuận giao con chung tên là Nguyễn Quốc Thắng, sinh ngày 04/6/2006 và Nguyễn Ngọc Thảo Lam, sinh ngày 07/8/2011 cho bà Dương Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Nguyễn Hồng T.

Ông Nguyễn Hồng T có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hồng T và bà Dương Thị Hồng L cùng xác nhận sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hồng T và bà Dương Thị Hồng L cùng xác nhận là không có.

2. Về L phí: Ông Nguyễn Hồng T và bà Dương Thị Hồng L phải chịu L phí việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng L phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, L phí số AA/2018/0046384 ngày 20/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Ông Nguyễn Hồng T và bà Dương Thị Hồng L đã nộp đủ L phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Giấy chứng nhận kết hôn số 28, quyển số 01/2003 do UBND xã B, huyện B, TP. H cấp ngày 28/02/2003 không còn giá trị pháp lý.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- UBND xã B, huyện B, TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Phước Trường